

Số: *11* /2022/TT-BNNPTNT

Hà Nội, ngày *20* tháng *9* năm 2022

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ và kiểm dịch thực vật

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật năm 2013;

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật;

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quản lý thuốc bảo vệ thực vật (sau đây viết tắt là Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT)

1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 21 như sau:

“b) Bản sao chứng thực hoặc bản sao (mang theo bản chính để đối chiếu) quyết định thành lập hoặc quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ về lĩnh vực khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật;”.

2. Bãi bỏ điểm b khoản 2 Điều 35.

3. Thay thế Phụ lục X ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT bằng Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật (sau đây viết tắt là Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT)

1. Bãi bỏ điểm g khoản 1 Điều 5.

2. Thay thế Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT bằng Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 43/2018/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định một số nội dung về xuất khẩu, nhập khẩu giống cây trồng, giống vật nuôi, nguồn gen cây trồng; nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật và nhập khẩu vật thể trong Danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật phải phân tích nguy cơ dịch hại trước khi nhập khẩu vào Việt Nam (sau đây viết tắt là Thông tư số 43/2018/TT-BNNPTNT)

1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 9 như sau:

“b) Bản sao Hợp đồng thương mại, trừ trường hợp nhập khẩu cho mục đích nghiên cứu, khảo nghiệm, hợp tác quốc tế”.

2. Bỏ cụm từ “hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp” tại các điểm a, b, c, d và đ khoản 1 Điều 8; điểm c khoản 1 Điều 9.

3. Thay thế Mẫu số 01/BVTV, Mẫu số 04/BVTV Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 43/2018/TT-BNNPTNT bằng Phụ lục III, Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **20** tháng **9** năm 2022.

2. Quy định chuyển tiếp

a) Đối với các hồ sơ đề nghị cấp Quyết định công nhận tổ chức đủ điều kiện thực hiện khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật, Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật đã nộp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, thực hiện theo quy định của Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT;

b) Đối với các hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật đã nộp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, thực hiện theo quy định của Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT;

c) Đối với các hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép kiểm dịch thực vật nhập khẩu đối với vật thể trong Danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật phải phân tích nguy cơ dịch hại trước khi nhập khẩu vào Việt Nam, Giấy phép nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật đã nộp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, thực hiện theo quy định của Thông tư số 43/2018/TT-BNNPTNT.

3. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Cục Bảo vệ thực vật) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Công báo Chính phủ, Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương: UBND, Sở NN và PTNT, Chi cục Trồng trọt và BVTV;
- Các Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng thuộc Cục BVTV;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT: Bộ trưởng, các Thứ trưởng và các đơn vị thuộc Bộ, Công thông tin điện tử của Bộ;
- Lưu: VT, BVTV.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Quốc Doanh